

Số: 118/2023/QĐST-DS

TP. Trà Vinh, ngày 29 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 280/2023/TLST-DS, ngày 30 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Văn Hồng P, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Số 250, khóm 5, phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- *Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của ông Văn Hồng P:* Ông Nguyễn Quang T, sinh năm 1992; địa chỉ: Ấp Sóc Tre, xã Phú Cần, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh (Theo văn bản ủy quyền ngày 16/8/2023).

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Số 84/25, khóm 5, phường 4, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Quang T là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn ông Văn Hồng P và bị đơn ông Nguyễn Văn Q thống nhất thoả thuận: Bị đơn ông Nguyễn Văn Q thừa nhận còn nợ và có nghĩa vụ trả nợ cho ông Văn Hồng P với số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: 750.000 đồng (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*). Nguyên đơn ông Văn Hồng P phải chịu 375.000 đồng (*Ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) nhưng được căn trừ vào số tiền 935.000 đồng (*Chín trăm ba mươi lăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí ông P đã nộp theo biên lai thu số 0018227 ngày 27/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh. Nguyên đơn ông Văn Hồng P được nhận lại số tiền 560.000 đồng (*Năm trăm sáu mươi nghìn đồng*). Bị đơn ông Nguyễn Văn Q phải chịu 375.000 đồng (*Ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền, nghĩa vụ của người được thi hành án, phải thi hành án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP. Trà Vinh;
- Chi cục THADS TP. Trà Vinh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)
Nguyễn Minh Thơ